

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 14 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 452/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024 về “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1995.

Địa chỉ: số 340, ấp A, xã V, huyện B, tỉnh B. Ở hiện nay: ấp G, xã L, huyện Di, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: số 340, ấp A, xã V, huyện B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn.
2. Về con chung: Ghi nhận anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị D có 01 con chung tên Trần T D, sinh ngày 13/9/2023. Chị D được trực tiếp trông nom, chăm

sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Trần T D cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Anh T tự nguyện cấp dưỡng cho cháu D số tiền 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 10/01/2025.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị D không có tài sản chung, không có nợ chung.

- Về án phí:

Anh Trần Văn T phải chịu 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng.

Chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng (anh Trần Văn T) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0007099 ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Trả lại cho chị Nguyễn Thị D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.900.000 (Một triệu chín trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0007098 ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- CCTHADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Tâm